

Số: 277/QĐ-VĐC

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉ định đơn vị cung cấp văn phòng phẩm
phục vụ đề tài mã số TN16/T02

VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 302/QĐ-VHL ngày 28/2/2013 của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Địa chất;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2162/QĐ-VHL ngày 29/12/2016 của Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện đề tài KHCN cấp quốc gia giai đoạn 2016-2020, đề tài: “Tăng cường hiệu quả giải pháp bổ cập và dâng cao mực nước ngầm giải quyết khó khăn về nước cho mùa hạn trong các thành tạo bazan khu vực Tây Nguyên”, mã số TN16/T02, do TS. Vũ Thị Minh Nguyệt làm chủ nhiệm;

Căn cứ Hợp đồng KHCN số 02/2016/HĐ-TN16/T02-KHCN-TN/16-20 ký ngày 29/12/2016 giữa Viện Hàn lâm KHCNVN, Chương trình Tây Nguyên 2016-2020, Văn phòng Chương trình Tây Nguyên 2016-2020 và Viện Địa chất về việc thực hiện đề tài mã số TN16/T02;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-VĐC ngày 12/7/2018 của Viện trưởng Viện Địa chất về việc phê duyệt nội dung và dự toán chi tiết các gói thầu thực hiện năm thứ 3 của đề tài mã số TN16/T02;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-VĐC ngày 14/9/2018 của Viện trưởng Viện Địa chất về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thực hiện năm thứ 3 - đợt 1 của đề tài mã số TN16/T02;

Xét đề nghị của Chủ nhiệm đề tài mã số TN16/T02,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định đơn vị cung cấp văn phòng phẩm phục vụ đề tài mã số TN16/T02, cụ thể:

Tên đơn vị: Cửa hàng Văn phòng phẩm Trần Thị Hải Châu

Địa chỉ: Số 32K1 TT Học viện Chính trị Quốc Gia Hồ Chí Minh, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội



Tổng giá trị hợp đồng: 28.691.000 đ (Hai mươi tám triệu sáu trăm chín mươi một nghìn đồng)

Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Thời gian thực hiện: 200 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

Nguồn kinh phí: Do đề tài mã TN16/T02 chi trả

(Nội dung chi tiết kèm theo)

Điều 2. Chủ nhiệm đề tài có trách nhiệm chuẩn bị cho Viện trưởng bản Hợp đồng ký với Cửa hàng Văn phòng phẩm Trần Thị Hải Châu để thực hiện nội dung tại Điều 1 theo Quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý tổng hợp, Chủ nhiệm đề tài, Phụ trách kế toán và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Viện trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CNDT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Trần Quốc Cường



PHỤ LỤC
(Kèm theo Quyết định số ~~277~~ /QĐ-VĐC ngày ~~12~~ tháng ~~11~~ năm 2018
của Viện trưởng Viện Địa chất)

Đề tài: “Tăng cường hiệu quả giải pháp bổ cập và dâng cao mực nước ngầm giải quyết khó khăn về nước cho mùa hạn trong các thành tạo bazan khu vực Tây Nguyên”, mã số TN16/T02, do TS. Vũ Thị Minh Nguyệt làm chủ nhiệm.

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tổng tiền
1	Giấy A4 Double	Ram	120	80.000	9.600.000	28.691.000 (Bằng chữ: Hai mươi tám triệu sáu trăm chín mươi một nghìn đồng)
2	Bìa ngoài A4	Quyển	20	100.000	2.000.000	
3	Bìa mica A4	Quyển	20	150.000	3.000.000	
4	Hộp đựng tài liệu	Quyển	20	40.000	800.000	
5	Bút xóa	Cái	10	30.000	300.000	
6	Bút nhớ dòng	Cái	10	30.000	300.000	
7	Bút chì kim	Cái	20	20.000	400.000	
8	Dập ghim	Hộp	2	500.000	1.000.000	
9	Sổ bìa da	Chiếc	55	50.000	2.750.000	
10	Giấy note	Cái	20	20.000	400.000	
11	Kẹp giấy	Tập	20	30.000	600.000	
12	Băng dính sẵn	Cái	3	41.000	123.000	
13	Giấy in A3 Double	Chiếc	20	150.000	3.000.000	
14	File còng cua 5cm	Hộp	50	55.000	2.750.000	
15	Ghim cài 62	Hộp	2	25.000	50.000	
16	Kẹp bướm 15mm	Hộp	12	4.000	48.000	
17	Kẹp bướm 41mm	Hộp	10	11.000	110.000	
18	Bìa xanh A3	Tập	5	80.000	400.000	
19	Giấy nhớ 3x3	Tập	36	5.000	180.000	
20	Giấy note 5 màu	Tập	5	8.000	40.000	
21	Băng dính 2 mặt	Cuộn	30	3.000	90.000	
22	Băng dính 2 mặt	Cuộn	15	6.000	90.000	
23	Đục lỗ HAND P970	Chiếc	6	40.000	240.000	
24	File còng nhãn 3F	Chiếc	20	20.000	400.000	
25	Thước kẻ 30cm	Chiếc	5	4.000	20.000	